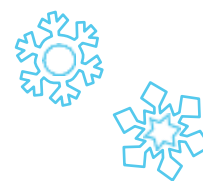




Nguyên nhân và hệ quả



Nguyên nhân là tại sao điều đó xảy ra. Hệ quả là những gì xảy ra.

Ví dụ: Nam đá bóng. Vì thế Nam đã đói bụng.

Khoanh tròn vào hệ quả tốt nhất tương ứng với mỗi nguyên nhân dưới đây:

- | | |
|--|--|
| 1. Tùng không chịu học... | Vì thế bài kiểm tra được 10.
Vì thế bài kiểm tra được điểm thấp.
và họ đã thắng. |
| 2. Đội bóng tập luyện hàng ngày... | và họ đã thua. |
| 3. Có một trận bão tuyết bên ngoài... | Vì thế mọi người ra ngoài để chơi.
Vì thế trường học đóng cửa. |
| 4. Hoa bị ốm... | Vì thế mẹ đã đưa cô đến gặp bác sỹ.
Vì thế tôi cho Hoa cái kem. |
| 5. Cô bé vấp ngã ... | và kiểm tra tin nhắn.
và bị chảy máu chân. |
| 6. Tôi ăn nhiều kẹo... | và bị đau bụng.
và cảm thấy thật tuyệt. |
| 7. Đội của tôi thắng... | và huấn luyện viên buồn.
và có một bữa tiệc ăn mừng. |
| 8. Đứa trẻ khóc... | vì thế bố đã bế đứa trẻ.
và cô ấy đã làm bố khóc. |
| 9. Tùng chăm sóc chú chó cẩn thận... | và chú chó rất khỏe mạnh.
và chú cho bỏ trốn. |
| 10. Sau khi vẽ, tay của Mai rất bẩn... | vì thế cô rửa tay bằng xà phòng và nước.
vì thế cô ngồi ăn tối. |